

Bài thực hành số 5

Cho lược đồ cơ sở dữ liệu sau:

Khuvuc(**IP**, tenKhuvuc, tang)

Phong (**MP**, tenphong, somay , IP)

Loai (**idloai**, tenloai)

May (**idMay**, tenmay, IP, ad, idloai, MP)

Phanmem(**idPM**, tenPM, ngaymua, version, idloai, gia)

Caidat (**id**, idMay, idPM, ngaycai)

1) Vẽ sơ đồ thông thường của các quan hệ

2) Loại của máy 'p8'

3) Tên của các phần mềm 'UNIX'

4) Tên phòng, địa chỉ IP phòng, mã phòng của các máy loại 'UNIX' hoặc 'PCWS'

5) Tên phòng, địa chỉ IP phòng, mã phòng của các máy loại 'UNIX' hoặc 'PCWS' ở khu vực '130.120.80', sắp xếp kết quả tăng dần theo mã phòng

6) Số các phần mềm được cài đặt trên máy 'p6'

7) Số các máy đã cài phần mềm 'log1'

8) Tên và địa chỉ IP (ví dụ: 130.120.80.1) đầy đủ của các máy loại 'TX'

9) Tính số phần mềm đã cài đặt trên mỗi máy

10) Tính số máy mỗi phòng

11) Tính số cài lần cài đặt của mỗi phần mềm trên các máy khác nhau

12) Giá trung bình của các phần mềm UNIX

13) Ngày mua phần mềm gần nhất

14) Số máy có ít nhất 2 phần mềm

15) Tìm các loại không thuộc loại máy

16) Tìm các loại thuộc cả hai loại máy và loại phần mềm

17) Tìm các loại máy không phải là loại phần mềm

18) Địa chỉ IP đầy đủ của các máy cài phần mềm 'log6'

19) Địa chỉ IP đầy đủ của các máy cài phần mềm tên 'Oracle 8'

20) Tên của các khu vực có chính xác 3 máy loại 'TX'

21) Tên phòng có ít nhất một máy cài phần mềm tên 'Oracle 6'

22) Tên phần mềm được mua gần nhất

23) Tên của phần mềm PCNT có giá lớn hơn bất kỳ giá của một phần mềm UNIX nào

24) Tên của phần mềm UNIX có giá lớn hơn tất cả các giá của các phần mềm PCNT

25) Tên của máy có ít nhất một phần mềm chung với máy 'p6'

26) Tên của các máy có cùng phần mềm như máy 'p6' (có thể nhiều phần mềm hơn máy 'p6')

27) Tên của các máy có chính xác các phần mềm như máy 'p2'

Định dạng ngày: MM-DD-YYYY